

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2023/HS-ST
Ngày 29-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dịu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Khúc Thị Minh

Bà Phan Thị Minh Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 14/12/1962 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: **Thôn L, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Nam C** và bà **Vũ Thị N**; có vợ là **Vũ Thị C1** và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/10/2023 đến ngày 16/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1967. Nơi cư trú: **Thôn L, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng**; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Chị **Vũ Thị C2**, sinh năm 1975. Nơi cư trú: **Thôn L, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng**; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Chị **Lương Thị L1**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: **Thôn L, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng**; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4. Chị **Đinh Thị V**, sinh năm 1988. Nơi cư trú: **Thôn N, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 11/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - **Công an huyện K** kiểm tra, phát hiện một số đối tượng có hành vi ghi số lô, số đề trên địa bàn **xã T, huyện K**, cụ thể:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 11/10/2023, tại trước cửa nhà **Vũ Thị C2** thuộc **thôn L, xã T; Công an huyện K** bắt quả tang **Vũ Thị C2** có hành vi bán số lô, số đề trái phép. Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại Samsung A52 màu đen, 01 quyển tích kê, 01 tờ giấy A4 ghi các số đề bán cho khách ngày 11/10/2023.

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 11/10/2023, tại trước cửa nhà **Lương Thị L1** thuộc **thôn L, xã T; Công an huyện K** phối hợp **Công an xã T** bắt quả tang **Lương Thị L1** đang có hành vi bán số đề cho khách (tích kê ghi số 90-62, mỗi số 10.000 đồng); người khách bỏ chạy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 quyển sổ ghi số lô, số đề màu xanh, bên trong có nội dung ghi số lô, số đề ngày 11/10/2023; 07 tờ tích kê ghi số lô, số đề, trong đó có 02 tờ giống nhau cùng nội dung số đề 90-62; 01 điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng; 01 bút bi màu xanh; 01 bảng đề bằng mica màu trắng; 700.000 đồng.

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 11/10/2023, tại khu vực **chợ xã T, Công an huyện K** bắt quả tang **Bùi Thị L**, cư trú tại **thôn L, xã T** đang ghi số đề cho **Đinh Thị V**. Thu giữ của **Đinh Thị V** 01 tờ tích kê; thu giữ của **L** gồm: 01 quyển vở nhãn hiệu Hải Yến, 01 tập tích kê, 01 bút bi màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco màu trắng và 150.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 4/2023, **Nguyễn Ngọc S** thuê **Bùi Thị L, Lương Thị L1, Vũ Thị C2** ghi số lô, số đề. Hàng ngày, khoảng từ 18 giờ đến 18 giờ 10 phút, **L, L1**, Chiều báo các số lô, số đề bán được trong ngày và gửi ảnh cho **S** qua zalo “Gấu Trúc”. Việc thanh toán tiền thắng thua, tiền hoa hồng sẽ được **S** giao trực tiếp cho **L, L1**, Chiều vào ngày hôm sau.

Kết quả thắng thua sẽ được tính toán dựa trên kết quả xổ số kiến thiết **miền B** mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút hàng ngày. Tỷ lệ trúng thưởng của những người mua lô, đề được quy định như sau: “Bao đơn” tỷ lệ trúng thưởng 1 gấp 3,5 lần; “xiên 2” 1 gấp 15 lần; “xiên 3” 1 gấp 48 lần; “xiên 4” 1 gấp 180 lần; “đề” 1 gấp 90 lần; “ba càng” 1 gấp 400 lần.

Sang trả tiền hoa hồng cho **L, L1**, Chiều theo tỉ lệ: “Bao đơn” hưởng 04%; “xiên 2”, “xiên 3”, “xiên 4” từ 14% đến 20%; “đề” 07%; “ba càng” 20% đến 30% trên số tiền bán được.

Ngày 11/10/2023, L, L1, Chiều đang bán số lô, số đề cho khách bị Công an huyện K bắt quả tang nên chưa kịp chuyển cho S. Xác định số tiền bán số lô, số đề cho khách ngày 11/10/2023: Luyến bán được 410.000 đồng, L1 bán được 700.000 đồng, Chiều bán được 1.530.000 đồng.

Ngày 10/10/2023, L, L1, Chiều đã bán được số lô, số đề tương ứng số tiền: Luyến bán được 2.770.000 đồng; L1 bán được 3.370.000 đồng; Chiều bán được 850.000 đồng, trong các số đề Chiều bán, khách trúng thưởng 450.000 đồng (Chiều đã thanh toán tiền trúng thưởng cho khách, không biết họ tên, địa chỉ người khách). Tổng số tiền ghi số lô, số đề chuyển cho S là 6.990.000 đồng, khách thắng 450.000 đồng nên xác định ngày 10/10/2023, số tiền S đánh bạc cùng L, L1, Chiều là 7.440.000 đồng. Do S đã nhận các bảng ghi số lô, đề của L, L1, Chiều nhưng chưa thanh toán tiền thắng thua, tiền hoa hồng nên các số lô, đề của khách chơi ngày 10/10/2023 tại các bảng vẫn được lưu giữ.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc S, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, L tự nguyện giao nộp 2.770.000 đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 10/10/2023 và 260.000 đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 11/10/2023; Chiều tự nguyện giao nộp 850.000 đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 10/10/2023 và 1.530.000 đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 11/10/2023; L1 tự nguyện giao nộp số tiền 3.370.000 đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 10/10/2023.

Ngày 12/10/2023, Nguyễn Ngọc S đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại iPhone XS màu vàng đen.

Quá trình điều tra, Bùi Thị L, Vũ Thị C2, Lương Thị L1, Đinh Thị V khai phù hợp như nội dung nêu trên. Ngoài ra, L, L1, C2 khai: Khi thấy Nguyễn Ngọc S đề xuất bán thuê số lô, đề cho S được hưởng lợi nhuận, các chị đồng ý. Trong khi bán (ghi lô, đề), mỗi người đều bán ở khu vực gần nhà mình, bán cho khách qua đường, thời gian bán từ 16 giờ đến 18 giờ hàng ngày, nếu có người mua thì ghi vào 02 tích kê giống nhau, khách giữ 01 bản, các chị giữ 01 bản, sau đó các chị ghi hết vào sổ rồi chụp gửi Zalo bằng điện thoại của các chị đến Zalo điện thoại của S, trong đó L sử dụng điện thoại Poco màu trắng; L1 sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng; Chiều sử dụng điện thoại Samsung A52 màu đen. Toàn bộ số tiền mà L, L1, C2 bán thuê số lô, đề cho S ngày 10/10/2023 cho đến chiều ngày 11/10/2023 bị Công an phát hiện thì L, L1, Chiều vẫn quản lý, chưa chuyển cho S. Ngoài ra số lô, đề mà L, L1, C2 bán thuê cho S vào chiều ngày 11/10/2023 thì L, L1, Chiều chưa chuyển bảng đề cho S, kết quả xổ số Miền Bắc chưa mở thưởng, đã bị Công an phát hiện thu giữ. Tổng số tiền mà L, L1, Chiều bán thuê số lô, đề

cho S ngày 10/10/2023 và ngày 11/10/2023, cùng những điện thoại và các giấy tờ tích kê, sổ liên quan đến hành vi bán lô, đề đã giao nộp tại Cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc". Ngoài ra bị cáo khai: Do bị cáo đã cao tuổi, không có việc làm thu nhập kinh tế phục vụ cuộc sống hàng ngày trong gia đình nên đầu tháng 4 năm 2023, bị cáo tìm hiểu và gặp Bùi Thị L, Vũ Thị C2, Lương Thị L1, là những người bán vé xổ số Nhà nước trên địa bàn xã T, huyện K; bị cáo đề xuất với những người này bán thuê số lô, đề cho bị cáo, về hình thức cũng như tỷ lệ trúng thưởng và số tiền hoa hồng bị cáo trả cho những người bán thuê do bị cáo quy định cụ thể như nội dung nêu trên. Những người bán thuê cho bị cáo, hàng ngày ghi được số lô, đề bao nhiêu thì chuyển bảng đề qua ứng dụng Zalo cho bị cáo nhận hết, bị cáo không chuyển số lô, đề cho ai; căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút hàng ngày, bị cáo thanh toán trực tiếp tiền thắng thua, tiền hoa hồng cho L, L1, Chiều vào ngày hôm sau. Luyến, L1, C2 sẽ thanh toán trực tiếp cho những người thắng số lô. Ngày 11/10/2023, L, L1, Chiều chưa chuyển bảng đề cho bị cáo, kết quả xổ số Miền Bắc chưa mở thưởng thì đã bị Công an phát hiện nên bị cáo chưa nhận được bảng đề. Sau khi bị cáo biết L, L1, Chiều bị phát hiện thì bị cáo đến Công an huyện K đầu thú và giao nộp 01 điện thoại iPhone XS màu vàng đen thuộc quyền sở hữu của bị cáo mà bị cáo đã sử dụng vào việc nhận bảng đề từ L, L1, Chiều chuyển đến vào ngày 10/10/2023, trong đó L đã bán được số lô, số đề tương ứng 2.770.000 đồng; L1 bán được 3.370.000 đồng; Chiều bán được 850.000 đồng, tổng cộng là 6.990.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên, L, L1, Chiều vẫn quản lý chưa chuyển cho bị cáo. Ngoài ra, trước ngày 10/10/2023, L, L1, Chiều đã bán thuê số lô, đề cho bị cáo nhưng xong ngày nào, bị cáo xóa hết số liệu ngày đó, không còn lưu giữ nên bị cáo không xác định được. Ngoài thuê L, L1, Chiều bán; bị cáo không thuê ai khác. Hành vi của bị cáo, do một mình bị cáo thực hiện, bị cáo không bàn bạc với ai, không ai xúi giục bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSKT, ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Nguyễn Ngọc S về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Do bị cáo là người cao tuổi, lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.990.000 đồng và 01 điện thoại Samsung A52 màu đen; 01 điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Poco màu trắng; 01 điện thoại iPhone XS màu vàng đen. Tịch thu tiêu hủy 01 quyền tích kê; 01 quyển sổ ghi số lô, số đề màu xanh; 08 tờ tích kê ghi số lô, số đề; 02 bút bi màu xanh; 01 bảng đề bằng mica màu trắng; 01 quyển vở nhãn hiệu Hải Yến. Đối với 2.640.000 đồng là tiền bán số lô, đề ngày 11/10/2023, Cơ quan điều tra chuyển đến **công an huyện K** xử phạt theo thủ tục hành chính.

Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất, được cải tạo ngoài xã hội, bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện K**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **huyện K**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản kiểm tra, vật chứng thu được và nội dung bản cáo trạng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/10/2023, trên địa bàn **xã T, huyện K**; **Nguyễn Ngọc S** đánh bạc, hình thức làm chủ lô, đề, thuê **Bùi Thị L, Lương Thị L1, Vũ Thị C2** bán số lô, đề cho người chơi và trả tiền hoa hồng cho **Bùi Thị L, Lương Thị L1, Vũ Thị C2**, tổng số tiền đánh bạc là 7.440.000 đồng. Như vậy bị cáo **Nguyễn Ngọc S** đã phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân; đồng thời là nguyên nhân, điều kiện phát sinh các loại tội phạm khác. Cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo, tuy nhiên cũng xem xét đến các tình tiết khác để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[4] Nhân thân bị cáo: Không có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội ra đầu thú; có bố để được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3; bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội, xuất ngũ trở về; gia đình bị cáo có đơn xin bảo lãnh được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bị cáo là người cao tuổi, lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại iPhone XS màu vàng đen thu giữ của bị cáo; 01 điện thoại Samsung A52 màu đen thu giữ của **Vũ Thị C2**; 01 điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng thu giữ của **Lương Thị L1**; 01 điện thoại Poco màu trắng thu giữ của **Bùi Thị L**, đều sử dụng để nhận, chuyển bảng bán số lô, số đề nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 6.990.000 đồng là tiền bán số lô, số đề ngày 10/10/2023, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 quyển tích kê; 01 quyển sổ ghi số lô, số đề màu xanh; 08 tờ tích kê ghi số lô, số đề; 02 bút bi màu xanh; 01 bảng đề bằng mica màu trắng; 01 quyển vở nhãn hiệu Hải Yến liên quan đến hành vi bán số lô, số đề ngày 11/10/2023, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 2.640.000 đồng là tiền bán số lô, đề ngày 11/10/2023, Cơ quan điều tra chuyển đến **Công an huyện K** xử phạt theo thủ tục hành chính là phù hợp.

[10] Trong vụ án này, đối với hành vi bán số lô, đề của **Bùi Thị L, Lương Thị L1, Vũ Thị C2** và hành vi mua số lô, đề của **Đinh Thị V**; Cơ quan điều tra chuyển đến **Công an huyện K** xử phạt hành chính là đúng pháp luật. Đối với hành vi của bị cáo thuê **Bùi Thị L, Lương Thị L1, Vũ Thị C2** bán số lô, số đề và những người mua số lô, số đề của **L, L1**, Chiều trước ngày 10/10/2023, Cơ quan điều tra không làm rõ được các số lô, số đề; ngoài lời khai của các đối tượng, không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc S**: 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ (từ ngày 13/10/2023 đến ngày 16/10/2023) bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự **Công an huyện K** nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo **Nguyễn Ngọc S** cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo.

Trong trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự như sau: “*Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.*”

Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội

phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án”

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.990.000đ (sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại A52 Samsung màu đen; 01 điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng; 01 điện thoại Poco màu trắng; 01 điện thoại iPhone XS màu vàng đen. Tịch thu tiêu hủy 01 quyển tích kê; 01 quyển sổ ghi số lô, số đề màu xanh; 08 tờ tích kê ghi số lô, số đề; 02 bút bi màu xanh; 01 bảng đề bằng mica màu trắng; 01 quyển vở nhãn hiệu Hải Yến (chi tiết theo Ủy nhiệm chỉ lập ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại Kho bạc Nhà nước [huyện K](#) và biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- Chi cục THA dân sự + Sở tư pháp;
- PC 10, PV 06;
- UBND xã Tân Phong;
- Bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Diệu